TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOẰNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 25/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lường Thị Huyền

Nghề nghiệp: Giáo viên trường PTCS xã Hoằng Yến, h. Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Ông Lê Bỉnh Quyền

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí thị Trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân – Thư ký Tòa án TAND huyện Hoằng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Nh, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2005 tại Hoằng Phụ - Hoằng Hóa - Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tháng M, xã Hoằng Ph, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Không bố; Họ tên mẹ: Lê Thị Thủy, sinh năm 1981; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 8 năm 2023 đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn , tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Khương Hữu M, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2006 tại Hoằng T - Hoằng Hóa - Thanh Hóa;Nơi cư trú: Thôn C, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Khương Hữu Thụy - sinh năm 1978;Họ tên mẹ: Cao Thị Huệ - sinh năm 1980;Vợ, con: Chưa;Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 7 năm 2023 đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Phạm Văn M, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2005 tại Hoằng Th - Hoằng Hóa - Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã Hoằng Th, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Phạm Văn Viện - sinh năm 1964; Họ tên

mẹ: Cao Thị Bắc- sinh năm 1971;Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4**. Nguyễn Văn Tr, s**inh ngày 26 tháng 4 năm 2005 tại Hoằng C - Hoằng Hóa - Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn N, xã Hoằng C, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Tá - sinh năm 1982; Họ tên mẹ: Đào Thị Xuân - sinh năm 1980;Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/6/2023 bị công an Thành Phố, Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Khương Hữu M là: Bà Nguyễn Thị Quế - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn M là: Bà Lê Thu Hằng- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Khương Hữu M:

Ông Khương Hữu Th, sinh năm 1978. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn C, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Văn M:

Bà Cao Thị B, sinh năm 1971. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã Hoằng Th, h. Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

* Người làm chứng:

- Anh Lê Vạn Ly, Sinh năm 2005. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Minh Thái, xã Hoằng Châu, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Phạm Văn Đạt, Sinh năm 2006. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Đông Xuân Vi, xã Hoằng Thanh, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Trần Đăng Phúc, Sinh năm 2005. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Liên Hà, xã Hoằng Thanh, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Lê Đức Long, Sinh năm 2006. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Thượng Đại, xã Hoằng Xuyên, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Lê Huy Đại, Sinh năm 2006. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Thần Xuân, xã Hoằng Xuyên, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Đức Giang, Sinh năm 2007. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Đức Thành, xã Hoằng Cát, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Phạm Anh Vũ, Sinh năm 2007. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Ba Đình, xã Hoằng Cát, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Phan Văn Tư, Sinh năm 2007. Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Đức Thành, xã Hoằng Cát, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Lê Tuấn Hùng, Sinh năm 2006. Vắng mặt

Nơi cư trú: phố Trung Hy, TT. Bút Sơn, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- Anh Lê Đức Hiệp, Sinh năm 2006. Vắng mặt

Nơi cư trú: phố Trung Hy, TT. Bút Sơn, h. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/5/2023, Phạm Văn Đạt, trú tại thôn Đông Xuân Vi, xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đi xe máy Wave màu trắng, BKS: 70G1 -872.83 chở Phạm Văn M, trú tại thôn Tây Xuân Vi, xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa và Trần Đăng Phúc, trú tại thôn Liên Hà, xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xuống nhà Lê Văn Nh, trú tại thôn Tháng Mười, xã Hoằng Phụ, huyện Hoằng Hóa rồi cùng nhau đi lên cây xăng xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đứng. Do trước đó, Nguyễn Văn Tr, trú tại thôn Nam Bình, xã Hoằng Cát, huyện Hoằng Hóa đã hẹn xuống đón Nh đi uống nước nên Trung đã liên lạc trước và điều khiển xe máy nhãn hiệu wave màu đen, biển số 36B8 - 43109 đến cây xăng xã Hoằng Ngọc gặp Nh, Đạt, M, Phúc. Sau khi gặp nhau Đạt có nói với mọi người đi sang xã Hoằng Lưu uống nước gặp bạn gái Đạt nên Đạt điều khiển xe chở M, Phúc; Nhân điều khiển xe của Tr chở Tr đi đến xã Hoằng Lưu nhưng khi đến gần cổng trường Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Hoằng Hóa thì cả nhóm dừng lại.

Cùng lúc này, Lê Đức Hiệp, trú tại phố Trung Hy, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe máy, biển số 36B8 – 104.70 màu xanh ngọc chở Lê Tuấn Hùng, trú tại phố Trung Hy, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Phạm Văn Vũ, trú tại thôn Ba Đình, xã Hoằng Cát, huyện Hoằng Hóa điều khiển xe máy, biển số 36B7 – 428.75 chở Nguyễn Đức Giang, và Phạm Văn Tư, đều trú tại xã Hoằng Cát, huyện Hoằng Hóa. Lê Huy Đại, trú tại thôn Thần Xuân, xã Hoằng Xuyên, huyện Hoằng Hóa điều khiển xe máy, biển số: 36B – 606.04 chở Lê Đức Long, và Trịnh Quốc Đạt, đều ở xã Hoằng Xuyên, huyện Hoằng Hóa. Nhóm của Hiệp đi 03 xe máy từ thị trấn Bút Sơn xuống khu vực xã Hoằng Ngọc với mục đích đi tìm người có mâu thuẫn với Hiệp trước đó. Tuy nhiên, khi đi qua cổng trường Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Hoằng Hóa thuộc địa phận xã Hoằng Đạo thì Nh có gọi vẫy Tư lại nên cả nhóm Hiệp quay lại chỗ Nh đứng nói chuyện. Vì trước đó thấy Đạt nghe điện thoại rồi nói "Đi xuống Hoằng Lưu nói chuyện" nên Nhân có rủ Tư, Vũ "Đi xuống xã Hoằng Lưu gặp mấy thằng nói chuyện" thì Tư, Vũ đồng ý. Nghe thấy vậy Hiệp chở Hùng bỏ đi ngược lên hướng thị trấn Bút Sơn rồi sau đấy Đại cũng chở Long, Trịnh Quốc Đạt đi theo. Được lúc, Phạm Văn Đạt chở Minh, Phúc; Nh chở Trung; Vũ chở Tư và Giang đi xuống khu vực cổng chào xã Hoằng Lưu rồi quay lại đứng tại ngã 3 đường ĐH-HH16 rẽ vào đường số 04 thôn Phượng Ngô, xã Hoằn Lưu, huyện Hoằng Hóa. Lúc

này Nh, Tr, M, Phúc, Phạm Văn Đạt đứng tại đầu vào đường 04 thôn Phượng Ngô còn Tư, Vũ, Giang đứng bên trái đường ĐH-HH16 (hướng Hoằng Thắng đi Hoằng Lưu).

Sau khi lên thị trấn Bút Sơn, Hiệp chở Hùng quay xuống cây xăng xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa; tại đây Hiệp có gọi điện thoại qua Messenger cho Khương Hữu M, trú tại thôn Cẩm Vinh, xã Hoằng Tân, huyện Hoằng Hóa và nói "Đi săn đội Hoằng Ngọc không?" thì M trả lời "Không đi". Hiệp điều khiển xe chở Hùng vòng về đường xã Hoằng Thắng thì nhận được cuộc gọi của Tư hỏi "Đang ở đâu", Hiệp nói "Đang ở Hoằng Thắng" nên Tư bảo "Xuống cổng chào Hoằng Lưu xem đánh nhau với tao này". Nghe thấy vậy Hiệp gọi điện cho Mh nói "Có xuống Hoằng Lưu xem đánh nhau không?"; M hỏi "Có phải mang đồ không?" thì Hiệp bảo "Cứ xuống đi rồi biết". Thấy Hiệp nói vậy M đã nhắn tin rủ Lê Vạn Ly, trú tại thôn Minh Thái, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa đi xuống xã Hoằng Lưu xem đánh nhau thì Ly đồng ý. Trên đường đi xuống Hoằng Lưu xe Hiệp, Hùng đã gặp xe của Đại, Long, Trịnh Quốc Đạt nên cùng đi xuống khu vực cổng chào xã Hoằng Lưu. Nhưng khi đến ngã 3 đường ĐH- HH16 thì thấy Tư, Vũ, Giang đang đứng ở rìa đường bên trái nên đã dừng lại đứng nói chuyện. Được lúc nhóm của Tư, Vũ, Giang, Hiệp, Hùng, Đại, Long, Trịnh Quốc Đạt đi vào đường số 04 thôn Phượng Ngô, xã Hoằng Lưu, huyện Hoằng Hóa đứng. Trong khi đó, Khương Hữu M chở Lê Vạn Ly đi đến và cũng đi vào bên trong đường số 04 đứng cùng vị trí của nhóm Hiệp. Trong lúc đứng nói chuyện, Hiệp có bảo Tư "Đi xuống săn bọn Hoằng Ngọc cơ mà, ở đây với bọn ni làm cái chi?", nghe thấy vậy Lê Văn Nh tiến đến đầu xe của Hiệp và nói "Mi nhỏ mà láo rứa?", Hiệp đáp lại "Em có láo chi đâu, em đang nói chuyện với thằng Tư". Nhân nói "Mi vừa to mồm bới thằng Tư tê mà" rồi Nhân dùng tay đấm vào đầu Hiệp và rút trong người ra 01 chiếc gậy ba khúc ra vụt vào vai Hiệp. Khi đó Tr, Long và một số người can ngăn rồi Long đã giật gậy ba khúc trên tay Nh vứt xuống đường. Bị đánh Hiệp bỏ chạy ra phía ngã 3 đường thì Nh, Tr tiếp tục đuổi theo để đánh. Hiệp ngồi xuống đường hai tay ôm đầu thì Nh, Tr dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào người Hiệp. Thấy vậy một số người đã chạy theo ra can ngăn không cho Nh, Tr đánh Hiệp nên Hiệp đứng lên đi vào bên trong đường 04 thôn Phượng Ngô, xã Hoằng Lưu. Lê Văn Nh tiếp tục chạy theo vào trong dùng tay đấm vào lưng Hiệp thì một số người lại chạy vào can ngăn lôi Nh ra vị trí dựng xe gần tường hướng Tây. Đúng lúc này, Khương Hữu M đứng gần tường hướng đông bên trong đường số 04 hô lên "Thằng nào đánh bạn tao?" rồi cầm con dao nhọn lao về phía Lê Văn Nh, đồng thời M vung dao đâm vào vùng mạn sườn hông bên phải của Nh. Bị đâm, Nh ôm và giằng co nhau với M ra giữa đường số 04 thì M cầm dao đâm vào đùi bên trái Nh nên Nh ngồi xuống đường nhưng hai tay giữ lấy tay M. Khi đó, Nguyễn Văn Tr có nhặt gạch lên định ném Mạnh nhưng sau đó đã vứt gạch xuống đường rồi Tr và Phạm Văn M lao lại phía Nh và M. Phạm Văn M dùng tay túm vào vai M kéo ra nhưng không được nên dùng chân đạp vào chân M rồi quay ra kéo Nh. Trong khi đó, tay Nh đang giữ tay M cầm dao nên dao cứa vào lòng bàn tay phải Nh. Sau khi M kéo được Nh ra thì M cầm dao đâm vào vùng lưng bên trái Mh, cảm thấy bị đâm M quay lại thấy Mh nên M đuổi theo M ra phía ngã 3 đường. Tuy nhiên, vừa bỏ chạy được một đoạn M quay lại dùng chân đạp vào người M làm M ngã ra đường

rồi M nhặt gạch đuổi theo M bỏ chạy về phía cổng chào. Thấy M đuổi theo M cầm dao nhảy qua tường vào một nhà dân bỏ hoang gần đó còn M vứt gạch đi chạy quay lại về phía xã Hoằng Thắng. Trong khi đó có người hô "Công an đến" nên tất cả đều lên xe máy bỏ chạy toán loạn và có một số đối tượng (không xác định được) đi xe máy từ hướng Hoằng Thắng đến có cầm vỏ chai bia ném về phía những người bỏ chạy nhưng không trúng ai. Sau đó Nh điều khiển xe máy chở Phúc đến bệnh viện đa khoa Hải Tiến để cấp cứu; Trung thấy M bị chảy máu ở lưng nên có nhờ người dân đưa Tr, M xuống bệnh viện Hải Tiến để cấp cứu cho M. Lúc sau, Lê Vạn Ly có liên lạc với Khương Hữu M và hẹn gặp nhau tại ngã tư xã Hoằng Thành nên M cầm theo dao nhọn ra lấy xe máy điều khiển về ngã tư xã Hoằng Thành. Sau đó, Ly điều khiển xe máy chở M về nhà, trên đường đi Ly hỏi Mh về con dao thì M đưa con dao đã sử dụng để đâm Nh, M cho Ly rồi Ly ném xuống ven đường.

Ngày 14/5/2023, UBND xã Hoằng Thắng và Công an xã Hoằng Thắng; ngày 12/5/2023, UBND xã Hoằng Lưu và Công an xã Hoằng Lưu có Công văn đề nghị với nội dung: Sự việc xảy ra gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân cư trú trên địa bàn, cố ý phá vỡ tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật ở nơi công cộng, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của mọi người ở nơi công cộng. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa xử lý nghiêm các đối tượng nhằm răn đe, giáo dục và ổn định tình hình địa bàn.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ 35 phút ngày 09/5/2023 thể hiện:

- Hiện trường vụ việc được xác định xảy ra tại khu vực đoạn đường 04 thôn Phượng Ngô 1, xã Hoằng Lưu, huyện Hoằng Hóa kéo dài đến đường ĐH-HH-16 thuộc thôn Hải Phúc 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Hiện trường có sự thay đổi một phần do công tác sơ cấp cứu nạn nhân và sự đi lại của người dân nhưng vẫn đủ yếu tố để khám nghiệm.

- Hiện trường để lại các giọt chất màu nâu đỏ (nghi là máu) rơi không liên tục, không rõ hình trong diện 04m x 1,2m.

**** Về giám định thương tích***

1. Đối với Lê Văn Nh

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Lê Văn Nh thể hiện:

"- 01 (một) vết thương rách da, chảy máu vùng đùi trái phía trước, kích thước (02 x 0,5) cm, bờ mép vết thương sắc gọn.

- 01 (một) vết thương rách da, chảy máu vùng mạn sườn lưng phải, kích thước (01 x 0,5)cm, bờ mép vết thương sắc gọn.

- 01 (một) vết thương rách da, chảy máu ở ngón một bàn tay phải, kích thước (05 x 0,5) cm; bờ mép vết thương nham nhở./."

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1022/2023/KLTTCT-PYTH ngày 28/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *"... xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Lê Văn Nh** tại thời*

*điểm giám định là: **08% (Tám phần trăm),** áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư".*

2. Đối với Phạm Văn M

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Phạm Văn Minh thể hiện:

"*- 01 (một) vết thương vùng lưng trái, rách da, chảy máu, kích thước (03 x 0,1)cm, bờ mép vết thước sắc gọn.*"

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 778/2023/KLTTCT-PYTH ngày 06/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: "*... xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Phạm Văn M** tại thời điểm giám định là: **12% (Mười hai phần trăm),** áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư".*

- Trong quá trình điều tra, Phạm Văn M có đơn đề nghị Cơ quan điều tra khởi tố vụ án và xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho mình.

- Ngày 30/8/2023, Lê Văn Nh có đơn đề nghị không yêu cầu Cơ quan điều tra xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình.

**** Về giám định kỹ thuật số điện tử***

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 02 tệp video tại mắt camera an ninh và mắt camera của nhà dân bên trong có chứa hình ảnh thể hiện diễn biến hành vi của các đối tượng.

- Ngày 19/9/2023, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số: 3298/KL-KTHS như sau: *"Nội dung hình ảnh của 02 (hai) tệp video có hình ảnh thay đổi đột ngột, không liên tục. Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video của 01 (một) đĩa DVD-R màu vàng gửi giám định. Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 30 (ba mươi) tệp video của 01 (một) đĩa DVD-R màu vàng gửi giám định. Trích xuất một số hình ảnh trong các tệp video gửi giám định – Thể hiện trong phụ lục*"

**** Về giám định công cụ:***

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) gậy rút 3 khúc có đặc điểm chiều dài lớn nhất (khi rút ra)là 64cm, chiều dài nhỏ nhất (khi đóng) là 23,5cm; gậy làm bằng ba ống kim loại màu trắng, ống đầu (khúc đầu gậy) có đường kính 1cm; ống giữa (khúc giữa gậy) có đường kính 1,5cm; ống tay cầm (khúc cuối gậy) bên ngoài được bọc nhựa kẻ caro màu đen có đường kính 2,5cm.

- Ngày 11/10/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số: 3644/KL-KTHS như sau: "*01 (một) vật có ký hiệu "5.11 TACTIAL SERIES" là dùi cui kim loại, thuộc loại công cụ hỗ trợ.*"

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi Gây rối trật tự công cộng đúng như nêu

trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSHH ngày 01/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, riêng bị cáo Khương Hữu M truy tố thêm tội ''Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị xử các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr về tội "Gây rối trật tự công cộng", riêng bị cáo Khương Hữu M truy tố thêm tội ''Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Văn Nh từ 21 đến 24 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 31/8/2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 ; điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 ; Điều 54, Điều 55 ; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Khương Hữu M tội "Gây rối trật tự công cộng", từ 18 đến 24 tháng tù, tội "Cố ý gây thương tích", từ 15 đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/7/2023. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 33 đến 42 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ chấp hành án.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Văn M từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng đối với vật chứng sau:

- 01 (một) gậy rút 3 khúc có đặc điểm chiều dài lớn nhất (khi rút ra)là 64cm, chiều dài nhỏ nhất (khi đóng) là 23,5cm; gậy làm bằng ba ống kim loại màu trắng, ống đầu (khúc đầu gậy) có đường kính 1cm; ống giữa (khúc giữa gậy) có đường kính 1,5cm; ống tay cầm (khúc cuối gậy) bên ngoài được bọc nhựa kẻ caro màu đen có đường kính 2,5cm.

- 01 (một) con dao làm bằng thép có chiều dài 21,5cm mũi nhọn, một lưỡi, cán dao được quấn dây vải màu xanh, đoạn cán quấn dây dài 12,5cm; nơi rộng nhất của dao dài 2,5cm (đã qua sử dụng) .

- Các mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình, không đều nhau (dạng mảnh vỡ của vỏ chai bia Hà Nội).

(Tất cả số vật chứng này đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật)

**** Về phần dân sự***

- Trong vụ án trên, Khương Hữu M là người gây thương tích cho Lê Văn Nh, Phạm Văn M; tuy nhiên gia đình M đã bồi thường khắc phục hậu quả cho Lê Văn Nh nên Nhân không có đề nghị gì về dân sự.

- Đại diện bị hại và bị hại Phạm Văn M có đơn yêu cầu Khương Hữu M phải bồi thường tiền viện phí, thuốc men và tổn thất tinh thần là 35.000.000đ. Đến nay, bị cáo Khương Hữu M nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa để bồi thường cho Phạm Văn Minh số tiền 8.000.000đồng. Nay bị cáo M còn phải tiếp tục bồi thường 27.000.000đồng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo Khương Hữu M là bà Nguyễn Thị Quế: Đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo tuổi đời còn đang trẻ, bị cáo chưa thành niên nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo đã rất hối lỗi về hành vi phạm tội của mình. Do đó đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt mà viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung thêm.

*Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn M là bà Lê Thu Hằng: Đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo tuổi đời còn đang trẻ, bị cáo chưa thành niên nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo đã rất hối lỗi về hành vi phạm tội của mình. Do đó đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị và cho bị cáo đương hưởng mức án treo. Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung thêm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đều có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo đã rất ăn năn hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Lê Văn Nh phạm tội ngày 9/5/2023 bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhưng khi khởi tố vụ án bị cáo đã đủ 18 tuổi. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu người bào chữa mà bị cáo tự bào chữa cho mình. Do đó, yêu cầu của bị cáo được HĐXX chấp nhận.

[2] Về tội danh :

Lời khai của các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ ngày 09/5/2023, tại khu vực đường số 4 thôn Phương Ngô, xã Hoằng Lưu, huyện Hoằng Hóa, xuất phát từ việc Lê Văn Nh cho rằng Lê Đức Hiệp nhỏ tuổi mà có những lời nói không chuẩn mực với người lớn tuổi nên Nh và Nguyễn Văn Tr đã dùng tay, chân và gậy ba khúc đánh Hiệp nên Khương Hữu M đã sử dụng dao nhọn gây thương tích cho Lê Văn Nh với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 08%. Thấy Nh bị M dùng dao tấn công, Nguyễn Văn Tr đã nhặt gạch nên định ném về phía M nhưng vì M và Nh đang gằng co với nhau nên Tr đã bỏ gạch xuống rồi cùng Phạm Văn M lao vào kéo Nh và M ra, M dùng chân đạp vào người M. Khi kéo được ra, M đã dùng dao nhọn gây thương tích cho M với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 12%. Bị đâm, Minh cầm gạch lùa đuổi theo M cho đến khi M trèo tường trốn và nhà hoang gần đó M mới quay lại.

Hành vi của các bị cáo dùng gậy ba khúc, dao nhọn làm bằng thép, gạch, đánh lùa nhau tức là các bị cáo đã dùng hung khí để thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ bất bình cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của người dân sinh sống trên địa bàn thôn Phượng Ngô, xã Hoằng Lưu và xã Hoằng Thắng. Vì vậy,Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự ; riêng bị cáo Khương Hữu M truy tố thêm tội ''Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể. Trong đó, xuất phát từ việc Lê Văn Nhân cho rằng Lê Đức Hiệp nhỏ tuổi mà có những lời nói không chuẩn mực với

người lớn tuổi nên Nh và Tr đã dùng tay, chân và gậy ba khúc đánh Hiệp nên Nh xếp vai trò đầu trong vụ án, tiếp đến là Khương Hữu M là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất trong vụ án; M đã sử dụng dao nhọn gây thương tích cho Lê Văn Nh và dùng dao nhọn gây thương tích cho M nên xếp vai trò thứ hai. Các bị cáo còn lại giữ vai trò thấp hơn và đều là người thực hành tham gia lùa đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng. Vì vậy phải áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3].Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 15/6/2023 bị cáo Nguyễn Văn Trg bị công an Thành Phố, Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

[4].Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M, Nguyễn Văn Tr thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn M có ông cố nội và ông nội là Phạm Văn Tuyên, Phạm Văn Huyên là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Khương Hữu M đã khắc phục được một phần thiệt hại cho bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5].Về quyết định hình phạt: Bị cáo Lê Văn Nh giữ vai trò chính trong vụ án. Tiếp đến bị cáo Khương Hữu M có vai trò là người thực hành tích cực, ngòai ra bị cáo có hành vi gây thương tích cho Nhân và Minh , do bị cáo chưa thành niên nên người bào chữa cho bị cáo đề nghị được hưởng mức thấp nhất mà viện kiểm sát đề nghị là phù hợp; Bị cáo Nguyễn Văn Tr mặc dù phạm tội lần đầu là người thực hành nhưng trong thời gian tại ngoại bị cáo lại có hành vi gây thương tích cho người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự duy nhất là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không thỏa năm các điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/20218/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Về nguyên nhân, điều kiện phạm tội, hoàn cảnh sống đều được xem xét khi quyết định hình phạt nhưng không được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo Nguyễn Văn Tr được hưởng án treo. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Khương Hữu M, Nguyễn Văn Tr ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục và răn đe các bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn M có nhiều tình tiết giảm nhẹ , bị cáo là người chưa thành niên. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về bồi thường: Bị hại Phạm Văn M yêu cầu bị cáo Khương Hữu M bồi thường các khoản sau : Chi phí thuốc chữa trị do vết thương ; Thu nhập bị mất cho người chăm sóc khi anh M nằm viện; Bồi dưỡng sức khỏa về tinh thần tổng cộng : 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo Khương Hữu M đồng ý yêu cầu của bị hại Phạm Văn M và đại diện hợp pháp của bị hại. Do đó, chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại về phần dân sự.

[7]. Về xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoằng Hóa đã thu giữ : - 01 (một) gậy rút 3 khúc có đặc điểm chiều dài lớn nhất (khi rút ra)là 64cm, chiều dài nhỏ nhất (khi đóng) là 23,5cm; gậy làm bằng ba ống kim loại màu trắng, ống đầu (khúc đầu gậy) có đường kính 1cm; ống giữa (khúc giữa gậy) có đường kính 1,5cm; ống tay cầm (khúc cuối gậy) bên ngoài được bọc nhựa kẻ caro màu đen có đường kính 2,5cm ;- 01 (một) con dao làm bằng thép có chiều dài 21,5cm mũi nhọn, một lưỡi, cán dao được quấn dây vải màu xanh, đoạn cán quấn dây dài 12,5cm; nơi rộng nhất của dao dài 2,5cm (đã qua sử dụng);-Các mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình, không đều nhau (dạng mảnh vỡ của vỏ chai bia Hà Nội). Đây là các công cụ phạm tội nhưng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8].*Về án phí:* Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của luật định. Bị cáo Khương Hữu M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về Điều luật áp dụng : Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo; điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 55 đối với bị cáo Khương Hữu M; khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Phạm Văn Mh; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Phạm Văn M; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Nguyễn Văn Trg ; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn M.

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Nh, Khương Hữu M, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Mh phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo Khương Hữu Mạnh phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Nh: 24(Hai mươi tư) tháng tù thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2023.

Xử phạt bị cáo Khương Hữu M: 20(Hai mươi)tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng : 15 (Mười lăm)tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là: 35(Ba mươi lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/7/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trg: 24(Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn M: 18(Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Phạm Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giám sát giáo dục bị cáo Phạm Văn M. Trường

hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự, bị cáo Khương Hữu M và đại diện hợp pháp cho bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Văn M số tiền là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng), ngày 30/11/2023 bà Cao Thị Huệ - mẹ bị cáo M đã bồi thường cho Phạm Văn M được 8.000.000đồng theo biên lai thu số 0005571 ngày 30/11/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, bị cáo Khương Hữu M còn phải bồi thường cho anh Phạm Văn Minh còn lại số tiền: 27.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau: 01 (một) gậy rút 3 khúc có đặc điểm chiều dài lớn nhất (khi rút ra)là 64cm, chiều dài nhỏ nhất (khi đóng) là 23,5cm; gậy làm bằng ba ống kim loại màu trắng, ống đầu (khúc đầu gậy) có đường kính 1cm; ống giữa (khúc giữa gậy) có đường kính 1,5cm; ống tay cầm (khúc cuối gậy) bên ngoài được bọc nhựa kẻ caro màu đen có đường kính 2,5cm ;01 (một) con dao làm bằng thép có chiều dài 21,5cm mũi nhọn, một lưỡi, cán dao được quấn dây vải màu xanh, đoạn cán quấn dây dài 12,5cm; nơi rộng nhất của dao dài 2,5cm (đã qua sử dụng) ;Các mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình, không đều nhau (dạng mảnh vỡ của vỏ chai bia Hà Nội).

Tất cả vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 16 /BBGN ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Lưu hồ sơ vụ án 03 đĩa DVD-R màu vàng, bên ngoài có chữ maxell, được đựng trong phong bì màu trắng, mặt trước có ghi KLGĐ số 3298/LK –KTHS ngày 19/9/2023, mặt sau có dấu hình tròn màu đỏ có nội dung (phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa), phong bì được dán kín và niêm phong bởi chữ ký Nguyễn Thành Dũng và Trần Nam Giang.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Khương Hữu M chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND h.Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
-Công an huyện Hoằng Hóa;
-Các bị cáo;
-Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phương